

Số: **23** /2018/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày **14** tháng 8 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định khen thưởng lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;*

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BCA, ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân, Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 54/TTr-SNV ngày 14 tháng 5 năm 2018 và Báo cáo thẩm định số 51/STP-BC ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Sở Tư pháp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định khen thưởng lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành và thay thế Quyết định số 717/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- Ban TĐKT Trung ương;
- TT. Tỉnh ủy, TT. HĐND;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3 (để thực hiện);
- V0, V1, V2, V3, V5, TH6;
- Lưu: VT, TH4.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long

QUY ĐỊNH

**Khen thưởng lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào thi đua
“Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số **23** /2018/QĐ-UBND ngày **14** tháng 8 năm 2018
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh)*

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.

Quy định này quy định về phạm vi, đối tượng, nguyên tắc, hình thức, nội dung, tiêu chuẩn, thẩm quyền và hình thức, trình tự, thủ tục hồ sơ đề nghị khen thưởng đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh *(sau đây gọi tắt là Phong trào thi đua)*.

Điều 2. Đối tượng áp dụng.

Quy định này áp dụng cho các tập thể, cá nhân thuộc lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và các tập thể xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp cấp cơ sở (có tư cách pháp nhân) thuộc mọi thành phần kinh tế, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh.

Điều 3. Nguyên tắc thi đua, khen thưởng.

1. Thi đua thực hiện trên nguyên tắc tự nguyện, tự giác, công khai, đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

2. Việc xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được thực hiện công khai, công bằng, dân chủ, chính xác, kịp thời, theo trình tự từ cơ sở, chú trọng tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia phong trào, có nhiều chiến công, thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, bảo đảm đúng đối tượng, tiêu chuẩn, tỷ lệ quy định.

3. Không xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân hoặc Thủ trưởng đơn vị trong các trường hợp sau:

- a) Có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên.
- b) Không thực hiện nghiêm pháp luật lao động, chế độ chính sách đối với người lao động; vi phạm Luật bảo vệ môi trường và các quy định pháp luật khác có liên quan...
- c) Để xảy ra tình trạng khiếu kiện vượt cấp, khiếu nại, tố cáo đông người hoặc đình công trái pháp luật.

Các sai phạm này chỉ tính một lần tại thời điểm xét khen thưởng, không tính vào lần xét khen thưởng của năm sau liền kề.

Chương II

NỘI DUNG THI ĐUA, TIÊU CHUẨN, QUY TRÌNH VÀ THẨM QUYỀN KHEN THƯỞNG

Điều 4. Nội dung thi đua.

Tuyên truyền, vận động các tổ chức, cơ quan, đơn vị và cá nhân tích cực, tự giác chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về an ninh, trật tự; tham gia phòng ngừa, phát hiện, tố giác, đấu tranh chống các loại tội phạm, tệ nạn xã hội; bảo vệ tài sản Nhà nước, tính mạng và tài sản của nhân dân; tham gia xây dựng lực lượng nòng cốt bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở.

Điều 5. Tổ chức phong trào thi đua.

1. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, địa phương, doanh nghiệp xác định rõ nội dung, hình thức và biện pháp tổ chức thực hiện phong trào tại cơ quan, địa phương và doanh nghiệp.

2. Tổ chức phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” gắn với nhiệm vụ chính trị được giao và các phong trào thi đua khác của các cơ quan, địa phương và doanh nghiệp.

3. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tiến hành sơ, tổng kết phong trào thi đua.

4. Phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các điển hình tiên tiến tại địa phương, đơn vị. Thực hiện tốt việc thi đua, khen thưởng theo thẩm quyền được phân cấp.

Điều 6. Tiêu chuẩn khen thưởng.

1. Danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng 02 Cờ cho lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn:

a) Đối với lực lượng Công an xã, Bảo vệ dân phố:

- Trong công tác, chiến đấu thể hiện tinh thần sáng tạo, vượt khó, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua, chương trình, kế hoạch công tác đã đề ra; là tập thể tiêu biểu xuất sắc, được cấp trên biểu dương khen thưởng;

- Có nhân tố mới, mô hình, điển hình tiên tiến; có các biện pháp cải tiến nâng cao hiệu quả công tác phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm, tệ nạn xã hội, các hành vi vi phạm pháp luật khác; thực hiện tốt phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”;

- Có 100% cá nhân trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”; có cán bộ, chiến sĩ đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; không có cán bộ, chiến sĩ bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương; nội bộ đoàn kết, tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp, kéo dài;

- Đạt danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”.

b) Đối với Ủy ban nhân dân xã; phường; thị trấn:

- Có thành tích tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”;

- Có tinh thần sáng tạo, vượt khó, hoàn thành vượt mức, toàn diện các chỉ tiêu thi đua, chương trình, kế hoạch công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm, bảo đảm an ninh, trật tự;

- Có mô hình mới trong phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” hoạt động hiệu quả; đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị; hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương;

- Tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch vững mạnh, nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; thực hiện tốt trong công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; không có đơn thư vượt cấp hoặc khiếu kiện kéo dài;

- Lực lượng nòng cốt làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh, trật tự (Công an xã, phường, thị trấn) đạt danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”;

- Đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc”.

2. Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng”:

Thực hiện theo quy định tại Điều 34 Thông tư số 40/2014/TT-BCA, ngày 23 tháng 9 năm 2014 của Bộ Công an quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong Công an nhân dân, Công an xã, Bảo vệ dân phố và phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, cụ thể sau:

a) Danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” xét tặng cho Công an xã và Ban Bảo vệ dân phố đạt các tiêu chuẩn sau:

- Là đơn vị xuất sắc tiêu biểu được lựa chọn trong số những “Đơn vị tiên tiến”;

- Trong công tác, chiến đấu thể hiện tinh thần sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (căn cứ vào các chỉ tiêu thi đua, chương trình và kế hoạch công tác đã đề ra). Có phong trào thi đua thiết thực, được đơn vị bạn suy tôn học tập, được cấp trên biểu dương khen thưởng;

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nội bộ đoàn kết, cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh;

- Có 100% cá nhân trong đơn vị hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”; có cán bộ, chiến sĩ đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; không có cán bộ, chiến sĩ bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;

b) Số lượng tập thể đề nghị tặng danh hiệu “Đơn vị Quyết thắng” không

quá 40% tổng số đơn vị đạt danh hiệu “Đơn vị tiên tiến”.

3. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xét tặng hàng năm cho tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”:

a) Tập thể:

- Có thành tích xuất sắc được bình xét trong các phong trào thi đua hằng năm; hoàn thành các chương trình kế hoạch công tác về đấu tranh phòng, chống tội phạm góp phần đảm bảo an ninh, trật tự.

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng đến một hoặc nhiều lĩnh vực công tác Công an;

- Hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị, kế hoạch sản xuất, kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ đối với Nhà nước và người lao động;

- Chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương; nội bộ đoàn kết; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng và các tệ nạn xã hội khác; không có đơn, thư khiếu nại, tố cáo; không để xảy ra khiếu kiện vượt cấp, kéo dài.

- Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị Quyết thắng” (tính cả năm đề nghị khen thưởng).

b) Cá nhân:

- Có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” hoặc có thành tích xuất sắc đột xuất trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự có tác dụng nêu gương trong phạm vi toàn tỉnh;

- Lập được nhiều thành tích hoặc thành tích đột xuất có phạm vi ảnh hưởng đến một hoặc nhiều lĩnh vực công tác Công an;

- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, gương mẫu chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của ngành, địa phương, có phẩm chất đạo đức tốt, lối sống lành mạnh;

- Có 02 năm liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” hoặc 02 năm liên tục được công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (tính cả năm đề nghị khen thưởng).

* Cá nhân được đề nghị khen thưởng là người đứng đầu, chỉ huy đơn vị thì thành tích tập thể phải đạt danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” hoặc “Đơn vị Quyết thắng” trở lên.

c) Hằng năm, số lượng đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen không quá 15 tập thể, 15 cá nhân.

Điều 7. Quy trình, thủ tục, hồ sơ đề nghị khen thưởng

1. Quy trình đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

a) Việc tổ chức bình xét, suy tôn phải tiến hành từ cơ sở; hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng gửi về Công an tỉnh trước ngày 25 tháng 12 hàng năm.

b) Công an tỉnh là cơ quan chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) xét, lựa chọn các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong phong trào thi đua đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng.

2. Thủ tục, hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ.

a) Hồ sơ được đóng thành quyển, gồm:

- Tờ trình đề nghị khen thưởng của cơ quan, đơn vị, địa phương (bao gồm từ cấp cơ sở);

- Biên bản họp xét duyệt thi đua của Hội đồng thi đua khen thưởng các cấp trình khen;

- Báo cáo thành tích có xác nhận, chữ ký đóng dấu của Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp và cấp trình khen (*Mẫu báo cáo thành tích được áp dụng mẫu số 07 ban hành kèm theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ*);

b) Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

Điều 8. Thẩm quyền khen thưởng

1. Cấp huyện:

a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ tiên tiến”, “Chiến sĩ thi đua cơ sở”, “Đơn vị tiên tiến” và Giấy khen.

b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng (qua Công an tỉnh).

2. Giám đốc Công an tỉnh tặng Giấy khen theo thẩm quyền.

3. Cấp tỉnh: Ủy ban nhân dân tỉnh xét, tặng danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Đơn vị Quyết thắng” và Bằng khen.

Điều 9. Thời gian tổng kết

a) Mốc thời gian xét duyệt, khen thưởng tổng kết phong trào thi đua “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” hàng năm tính từ ngày 01 tháng 12 năm trước đến ngày 30 tháng 11 năm sau.

b) Thời gian tổng kết: Tổ chức vào Quý I năm liền kề.

Điều 10. Kinh phí khen thưởng

Thực hiện theo Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng.

Chương III ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thực hiện

1. Công an tỉnh là Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh), Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các ngành liên quan tổ chức phát động, thực hiện Phong trào thi đua; tổng hợp, xét chọn, đề nghị khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích trong Phong trào thi đua.

2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh) phối hợp cùng Công an tỉnh tổ chức hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Phong trào thi đua ở các địa phương, đơn vị trên địa bàn tỉnh; thẩm định hồ sơ, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng các danh hiệu “Cờ thi đua của Ủy ban nhân dân tỉnh”, “Đơn vị Quyết thắng” và Bằng khen cho tập thể, cá nhân tiêu biểu.

3. Các sở, ban, ngành, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp liên quan có trách nhiệm triển khai thực hiện Quy định này.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời phản ánh về Cơ quan Thường trực Phong trào thi đua và Sở Nội vụ để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Long